

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2022/DS-ST

Ngày: 04-10-2022

“*V/v Tranh chấp hợp đồng
chăn nuôi gia công*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TRÀ VINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà **Lê Thị Thảo Ngoan**

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông **Đỗ Văn Chúc**

2/ Bà **Thị Thị Thanh Trúc**

Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Phước Hậu**

*Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên
tòa:* Ông **Trần Văn Thôn**, Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 650/2021/TLST-DS ngày 07 tháng 4 năm 2021, về việc “*Tranh chấp bồi thường thiệt hại*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 137/2022/QĐST-DS ngày 22 tháng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 150/2022/QĐST-DS ngày 23 tháng 9 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty **TNHH CJ VINA A**

Địa chỉ: Quốc lộ 1A, xã M, huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Nam Ki Don**; chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông **Lê Ngọc T**; chức vụ: Trưởng phòng kiểm soát nội bộ (văn bản ủy quyền ngày 31 tháng 3 năm 2021).

- Bị đơn: Bà **Lê Thị Đ**, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Ấp B, xã H, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện theo ủy quyền của bà **Lê Thị Định** tham gia tố tụng: Ông **Sơn Thái V**, sinh năm 1994. Địa chỉ: Ấp N, xã B, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh (văn bản ủy quyền ngày 28 tháng 4 năm 2021).

Nguyên đơn và bị đơn có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, phía nguyên đơn Công ty TNHH CJ VINA A có ông Lê Ngọc T là người đại diện theo ủy quyền trình bày và yêu cầu như sau:

Ngày 30 tháng 12 năm 2020, Công ty TNHH CJ VINA A và bà Lê Thị Đ có ký hợp đồng chăn nuôi gia công heo thịt số 06/2019/HĐKT/CJV-GCTMK, nhận nuôi gia công 800 con heo thịt, thời hạn hợp đồng là 03 năm. Ngày 14 tháng 8 năm 2020 công ty TNHH CJ VINA A nhập 450 heo con cho trại bà Lê Thị Đ với tổng trọng lượng 3.256 kg, trọng lượng trung bình 7,24kg/con.

Ngày 25 tháng 01 năm 2021, 03 bên gồm ông Nguyễn Tiến Kh (đại diện theo ủy quyền của bà Lê Thị Đ), ông Bùi Hoàng H (đại diện bộ phận kiểm soát nội bộ công ty) và ông Lê Tài D (kỹ thuật quản lý trại) tiến hành lập biên bản làm việc với nội dung trong quá trình bán heo có 43 con heo bị cắt tai được nuôi trong trại bà Đ. Số heo này là heo 2 máu, không phải số heo giống ban đầu công ty thả vào trại.

Quá trình bán heo tại trại của bà Đ kéo dài 05 ngày, từ ngày 23 tháng 01 năm 2021 đến hết ngày 27 tháng 01 năm 2021. Tại thời điểm ngày 25 tháng 01 năm 2021 giá bán heo 3 máu loại 1 niêm yết của công ty là 81.500 đồng/kg. Tuy nhiên do lần 43 con heo 2 máu vào số heo đã bán dẫn đến giá heo khi bán cho khách trong 03 ngày 25, 26, 27 tháng 01 năm 2021 phải giảm 1.000 đồng/kg, từ 81.500 đồng/kg xuống còn 80.500 đồng/kg. Điều này dẫn đến thiệt hại cho công ty.

Kết quả bán heo trại Lê Thị Đ trong 03 ngày 25, 26, 27 tháng 01 năm 2021 như sau:

- Ngày 25 tháng 01 năm 2021: 80 con x 8.071 kg, giá bán 80.500 đồng/kg.
- Ngày 26 tháng 01 năm 2021: 31 con x 2.980 kg, giá bán 80.500 đồng/kg.
- Ngày 27 tháng 01 năm 2021: 158 con x 15.422 kg, giá bán 80.500 đồng/kg.

Do việc đổi giá heo dẫn đến thiệt hại về giá bán nên công ty đề nghị trại bà Lê Thị Đ đền bù thiệt hại về chênh lệch giá bán như sau: Tổng số heo bán trong 03 ngày 269 con, tổng trọng lượng 26.473 kg, chênh lệch giá bán 1.000 đồng/kg. Tổng số tiền chênh lệch là 26.473.000 đồng.

Ngày 15 tháng 3 năm 2021 và ngày 19 tháng 3 năm 2021, công ty đã làm việc với bà Đ nhưng bà Đ chỉ đồng ý bồi thường dựa trên 43 con heo bị cắt tai với số tiền 4.230.000 đồng.

Nay Công ty TNHH CJ VINA A khởi kiện yêu cầu bà Lê Thị Đ bồi thường số tiền chênh lệch giá bán heo cho Công ty TNHH CJ VINA A với tổng số tiền 26.473.000 đồng. Đối với yêu cầu phản tố của bà Lê Thị Đ yêu cầu công ty trả tiền gia công là 99.422.440 đồng công ty cũng thống nhất trả và cũng thống nhất tính tiền lãi theo quy định của pháp luật nhưng sau khi vụ án giải quyết xong công ty sẽ thanh toán.

Ông Sơn Thái V là đại diện bị đơn bà Lê Thị Đ trình bày: Ngày 30 tháng 12 năm 2020, bà Lê Thị Đ và Công ty TNHH CJ VINA A ký hợp đồng chăn nuôi gia công heo thịt số 06/2019/HĐKT/CJV-GCTMK, nhận nuôi gia công 800 con heo thịt, thời hạn hợp đồng là 03 năm. Nay công ty yêu cầu bồi thường 26.473.000 đồng bà Đ không đồng ý với các lý do:

- Giá bán heo do công ty và thương lái tự thỏa thuận, bà Đ là người nuôi gia công. Heo bán không được bắt bà Đ bồi thường là không hợp lý.

- Công ty xuất heo ra khỏi trại trên 10 ngày trong khi heo ở trại bà Đ chỉ có khoảng 450 con, dẫn đến giá heo sụt giảm, phần này công ty phải chịu trách nhiệm. Về thực tế xuất heo như công ty đã làm thiệt hại cho bà Đ vì khi heo đã động chuồng thì dù cho ăn heo vẫn không lớn, tiền gia công của bà Đ không được tính thêm làm ảnh hưởng đến thu nhập của bà Đ.

- Công ty không đảm bảo an toàn sinh học, việc bắt heo diễn ra lâu ngày, thương lái là do công ty ký hợp đồng và công ty xuất heo chậm trễ. Vì thương lái đã đi nhiều trại heo, có thể những trại heo khác đã bị nhiễm bệnh. Khi đến trại heo của bà Đ, bà Đ có yêu cầu phải tắm sát trùng mới được vào nhưng phía công ty vẫn cho vào trại (biên bản làm việc ngày 24 tháng 01 năm 2021 có ghi nhận). Đến ngày cân heo 25 tháng 01 năm 2021 trại heo có một số con bị nổi mẩn đỏ, chân tím tái là do phía công ty không tuân thủ an toàn sinh học.

- Trại của bà Đ nuôi heo đạt yêu cầu, trọng lượng heo không giảm sút và không mất heo nên việc công ty yêu cầu bà Đ bồi thường là không đúng, gây thiệt thòi cho bà Đ.

- Khi công ty giao heo cho trại không thể hiện loại heo 2 máu hay heo 3 máu trong hợp đồng.

Ngày 27 tháng 01 năm 2021, Công ty TNHH CJ VINA A đã xuất heo ra khỏi trại heo của bà Đ, đã có tính tiền gia công cho trại của bà Đ. Nhưng đến nay công ty không chuyển tiền gia công cho bà Đ.

Nay phía bị đơn bà Lê Thị Đ không thống nhất với ý kiến và yêu cầu của nguyên đơn, bị đơn có yêu cầu phản tố yêu cầu Công ty TNHH CJ VINA A trả tiền gia công nuôi heo với số tiền 99.422.440 đồng. Tiền lãi với lãi suất 0.83%/tháng trong thời gian 15 tháng do phía bị đơn tự nguyện giảm thời gian tính lãi do tình hình chung đại dịch Covid 19 kéo dài theo Chỉ thị 16 là $99.422.440 \text{ đồng} \times 0.83\% \times 15 \text{ tháng}$ là 12.378.093 đồng.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán từ khi thụ lý vụ án đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm. Về nội dung vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty TNHH CJ VINA A; chấp nhận yêu cầu phản tố của bị đơn bà Lê Thị Đ, buộc Công ty TNHH CJ VINA A có trách nhiệm thanh toán cho phía bị đơn bà Lê Thị Đ số tiền 99.422.440 đồng và tiền lãi với lãi suất 0.83%/tháng (tương đương 10%/năm) trong thời gian 15 tháng. Ngoài ra đề nghị Hội đồng xét xử xem xét phần án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn bị đơn đều có mặt. Xét về thẩm quyền giải quyết vụ án, phía bị đơn có địa chỉ tại huyện Châu Thành nên vụ án thuộc thẩm

quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1, khoản 3 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ tranh chấp trong vụ án: Phía nguyên đơn Công ty TNHH CJ VINA A khởi kiện yêu cầu bà Lê Thị Đ bồi thường số tiền chênh lệch giá bán heo cho Công ty TNHH CJ VINA A với tổng số tiền 26.473.000 đồng. Phía bị đơn bà Lê Thị Đ có yêu cầu phản tố yêu cầu Công ty TNHH CJ VINA A trả tiền gia công nuôi heo với số tiền 99.422.440 đồng. Tiền lãi với lãi suất 0.83%/tháng trong thời gian 15 tháng. Từ đó đủ căn cứ xác định quan hệ tranh chấp trong vụ án là “Tranh chấp hợp đồng chăn nuôi gia công” theo quy định khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, nhận thấy: Để chứng minh cho yêu cầu của mình trong quá trình giải quyết vụ án phía nguyên đơn Công ty TNHH CJ VINA A đã cung cấp hợp đồng chăn nuôi gia công heo thịt số 06/2019/HĐKT/CJV-GCTMK ngày 30/12/2019, biên bản giao nhận heo và các tài liệu chứng cứ khác kèm theo. Xét yêu cầu phản tố của bị đơn bà Lê Thị Đ yêu cầu Công ty TNHH CJ VINA A trả tiền gia công nuôi heo với số tiền 99.422.440 đồng. Tiền lãi với lãi suất 0.83%/tháng trong thời gian 15 tháng (phía bị đơn tự nguyện giảm thời gian tính lãi do tình hình chung đại dịch Covid 19 kéo dài theo Chỉ thị 16), Hội đồng xét xử nhận thấy: Trong suốt quá trình giải quyết vụ án và đối chất công khai tại phiên tòa, phía nguyên đơn Công ty TNHH CJ VINA A không cung cấp được bất cứ tài liệu chứng cứ nào chứng minh thể hiện lúc bàn giao heo con cho phía trang trại của bà Lê Thị Đ là heo 2 máu hay heo 3 máu, cũng như không cung cấp được chứng cứ chứng minh phía trang trại bà Lê Thị Đ có sự tráo đổi heo. Tại biên bản giao nhận heo ngày 14/8/2020 chỉ thể hiện số lượng bàn giao 450 con heo con, không thể hiện loại heo gì; tại “Báo cáo heo cảm trong tuần heo thịt” có bác sĩ phụ trách của phía Công ty TNHH CJ VINA A xác nhận, trong đó không thể hiện có sự việc tráo đổi heo giống trong trại. Tại đơn khởi kiện phía nguyên đơn Công ty TNHH CJ VINA A cho rằng có 43 con heo bị cắt tai 2 máu lẫn vào số heo đã bán, tuy nhiên tại biên bản làm việc khi xuất heo ngày 25/01/2021 có 08 con heo bị cắt tai, ngày 27/01/2021 có 40 con heo bị cắt tai, như vậy tổng số heo bị cắt tai nhiều hơn số heo mà phía công ty đã nêu, từ đó có thể thấy khi làm việc với trang trại phía công ty cũng không xác định được rõ số con heo bị cắt tai, mặt khác tại biên bản làm việc ngày 26/01/2021 thể hiện có 33 con heo được xuất bán nhưng không thể hiện có heo bị cắt tai hay không. Về mức giá mua bán heo là do Công ty TNHH CJ VINA A và đối tác tự thương lượng và quyết định, phía Công ty cũng không có chứng cứ chứng minh số heo bị cắt tai này là loại heo 2 máu hay 3 máu, nếu có việc lẫn heo 2 máu vào làm giảm giá trị thì khi lập biên bản làm việc phía công ty phải tách riêng để bán, không để lẫn vào và cho rằng ảnh hưởng giảm giá chung toàn bộ số heo gây thiệt hại. Từ những tài liệu chứng cứ trên nhận thấy không có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH CJ VINA A yêu cầu bà Lê Thị Đ phải bồi thường với tổng số tiền 26.473.000 đồng.

Đối với yêu cầu phản tố của bị đơn, tại phiên tòa phía nguyên đơn, bị đơn đã thống nhất thỏa thuận về số tiền phải thanh toán 99.422.440 đồng trong hợp đồng gia công, không có tranh chấp và phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận của nguyên đơn Công ty TNHH CJ VINA A và bị đơn bà Lê Thị Đ về số tiền phải thanh toán 99.422.440 đồng trong hợp đồng gia công này.

Đối với số tiền lãi suất phía bị đơn yêu cầu lãi suất 0.83%/tháng trong thời gian 15 tháng tính từ thời điểm kết thúc hợp đồng là ngày 27/02/2021 đến hôm nay là $99.422.440 \text{ đồng} \times 0.83\% \times 15 \text{ tháng}$ là 12.378.093 đồng, tuy nhiên do phía bị đơn tự nguyện giảm thời gian tính lãi do tình hình chung đại dịch Covid 19 kéo dài theo Chỉ thị 16 nên chỉ yêu cầu 15 tháng, Hội đồng xét xử xét thấy là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[4] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; đương sự phải án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 26; Điều 35; Điều 39; Điều 91; Điều 92; Điều 147; Điều 227; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng các 542, 543, 544, 545, 546, 547, 548, 549, 552 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty TNHH CJ VINA A.

Chấp nhận yêu cầu phản tố của bị đơn bà Lê Thị Đ, ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của nguyên đơn Công ty TNHH CJ VINA A và bị đơn bà Lê Thị Đ về nghĩa vụ thanh toán hợp đồng:

Công ty TNHH CJ VINA A có nghĩa vụ thanh toán cho bà Lê Thị Đ tổng số tiền **111.805.533** đồng (*Trong đó tiền gia công là 99.422.440 đồng và tiền lãi là 12.378.093 đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí: Buộc nguyên đơn Công ty TNHH CJ VINA A phải chịu 661.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ số tiền 661.000 đồng tạm ứng án

phí đã nộp tại lai thu số 0005348 ngày 01/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

Bị đơn bà Lê Thị Đ không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm nên được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 2.568.000 đồng tại lai thu số 0005460 ngày 29/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho các đương sự có mặt tại phiên tòa biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền, nghĩa vụ của người được thi hành án, phải thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thảo Ngoan